EVENT		ROUND
Wch U16 qual		
SITE	**DATE**	**RESULT**
Leningrad	April 1979	**0–1**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Wojtkiewicz, Aleksander	**Salov, Valery**	

	☐ WHITE	■ BLACK
1	e4	e6
2	d4	d5
3	Nc3	Bb4
4	Ne2	dxe4
5	a3	Be7
6	Nxe4	Nc6
7	Be3	Nf6
8	Qd3	O-O
9	O-O-O	Ng4
10	g3	e5
11	Bg2	Nxe3
12	Qxe3	exd4
13	Nxd4	Qe8
14	Nb5	Bd8
15	Rhe1	Bg4
16	f3	Bf5
17	Qf4	Qe5
18	Qxe5	Nxe5
19	Nc5	Bf6
20	Nd4	Bc8
21	f4	Nc4
22	Ne4	Bd8
23	b3	Nb6
24	Kb2	c6
25	Nd6	Bg4
26	Rd2	Rb8
27	c3	Bc7
28	N4f5	Rfd8
29	Re7	Na8
30	Kc2	a5

	☐ WHITE	■ BLACK
31	a4	h5
32	Bf1	Bxf5+
33	Nxf5	Rxd2+
34	Kxd2	g6
35	Nd4	Rd8
36	Kc2	Kf8
37	Re1	Bb6
38	Nf3	Nc7
39	Bc4	Nd5
40	Bd3	Ne3+
41	Kd2	Ng4
42	Kc2	h4
43	Ne5	Ne3+
44	Kd2	Nd5
45	Re2	Kg7
46	Nc4	Bc7
47	Kc2	Rh8
48	Ne3	Nf6
49	b4	hxg3
50	hxg3	axb4
51	cxb4	Rh3
52	Rg2	Bxf4
53	Nf5+	gxf5
54	gxf4+	Kf8
55	Bxf5	Ra3
56	Kb2	Rxa4
57	Kb3	Ra1
58	Rh2	Ke7
59	Rh8	Ne8
60	Bd3	Rg1

Wojtkiewicz, Aleksander – Salov, Valery

Wch U16 qual · April 1979 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Rh5	Nd6
62	Re5+	Kf6
63	Re3	Rg4
64	Rf3	Ke6
65	Kc3	Kd5
66	Bc2	Nb5+
67	Kd3	Nd4
68	Rh3	Nxc2
69	Rh5+	Kd6
70	Kxc2	Rxf4
71	Kc3	Rf3+
72	Kd4	b5
73	Rd5+	Ke7
74	**0–1**	
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		